

PHÁP LUẬT THỪA KẾ TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI VIỆT NAM

HOÀNG THỊ LOAN *

Tóm tắt: Bài viết phân tích các thách thức và yêu cầu hoàn thiện pháp luật thừa kế trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam và chỉ ra một số vấn đề nổi bật như: sự xuất hiện và chưa được công nhận đầy đủ của tài sản số trong quan hệ thừa kế; bất cập trong liên thông dữ liệu khai tử điện tử để xác định thời điểm mở thừa kế; khả năng thừa nhận di chúc điện tử và đề xuất hai hình thức phù hợp với điều kiện Việt Nam. Từ đó, bài viết nhấn mạnh sự cần thiết xây dựng khuôn khổ pháp lý rõ ràng, đồng bộ để đảm bảo quyền thừa kế phù hợp và hiệu quả trong không gian số.

Từ khoá: Tài sản số; di sản thừa kế; di chúc điện tử; khai tử điện tử; chuyển đổi số; pháp luật thừa kế
Nhận bài: 20/6/2025 Hoàn thành biên tập: 25/02/2026 Duyệt đăng: 25/02/2026

INHERITANCE LAW IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION IN VIETNAM

Abstract: This article examines the challenges and requirements of inheritance law reform in the context of digital transformation in Vietnam, highlights several key issues, including the emergence of digital assets and their lack of formal legal recognition within inheritance relationships, the inadequacies in electronic death declaration data integration affecting the determination of the commencement of inheritance, and the potential recognition of electronic wills with two proposed forms tailored to Vietnam's legal and technological conditions. Accordingly, the article underscores the urgent need to establish a clear and coherent legal framework to ensure that inheritance rights are properly and effectively protected in the digital environment.

Keywords: Digital assets; estate; electronic will; electronic death registration; digital transformation; inheritance law

Received: 20 June 2025; Editing completed: 25 February 2026; Accepted for publication: 25 February 2026

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số đang làm xuất hiện nhiều vấn đề pháp lý mới trong quan hệ thừa kế, đặc biệt liên quan đến sự hình thành của tài sản số, xu hướng số hoá các thủ tục hành chính như khai tử điện tử và khả năng thể hiện ý chí định đoạt tài sản dưới dạng di chúc điện tử. Trên phương diện lý luận, những biến đổi này đặt ra yêu cầu nhận diện lại một số khái niệm và cơ chế pháp lý truyền thống của pháp luật thừa kế. Trên phương

diện pháp luật và thực tiễn, hệ thống pháp luật hiện hành của Việt Nam vẫn chưa có quy định đầy đủ để điều chỉnh việc xác lập, quản lý và chuyển giao tài sản số cũng như việc công nhận các hình thức thể hiện ý chí trong môi trường điện tử. Trong bối cảnh đó, bài viết tập trung phân tích ba vấn đề: 1) Tài sản số và yêu cầu pháp lý trong quan hệ thừa kế; 2) Yêu cầu liên thông dữ liệu điện tử trong xác lập sự kiện sinh – tử của cá nhân; 3) Khả năng công nhận di chúc điện tử. Nghiên cứu được thực hiện thông qua việc phân tích các quy định pháp luật hiện hành,

* Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
E-mail: loands@hlu.edu.vn

xem xét thực tiễn phát sinh và tham khảo kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia nhằm gợi mở định hướng hoàn thiện pháp luật Việt Nam.

2. Thừa kế tài sản số - yêu cầu pháp lý trong bối cảnh chuyển đổi số

Sự xuất hiện và phát triển mạnh mẽ của công nghệ chuỗi khối và các loại tài sản kỹ thuật số trong thời đại chuyển đổi số đang đặt ra những thách thức mới cho hệ thống pháp luật dân sự nói chung và pháp luật thừa kế nói riêng. Để nhận diện đầy đủ các vấn đề pháp lý phát sinh và đề xuất hướng hoàn thiện pháp luật, các vấn đề cần được đặt ra bao gồm:

Thứ nhất, sự hình thành, phát triển của công nghệ chuỗi khối và tài sản số.

Tháng 11/2008, ý tưởng chuỗi khối lần đầu tiên được hiện diện thành văn, được xuất bản với tiêu đề: “Bitcoin: A peer - to - peer Electronic Cash System” bởi tác giả (nhóm tác giả) với bút danh Satoshi Nakamoto¹. Công nghệ chuỗi khối (công nghệ Blockchain) ban đầu được thiết kế nhằm thiết lập một hệ thống thanh toán điện tử mà không cần bất kỳ bên trung gian tài chính nào. Vào năm 2009, chuỗi khối đầu tiên với tên gọi “Genesis block”² được triển khai đi kèm với việc đưa Bitcoin (tiền điện tử) đầu tiên vào lưu thông³. Nhiều tổ chức quốc tế như Tổ chức

Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD)⁴; Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB)⁵ hay các tập đoàn công nghệ như IBM⁶ đều mô tả blockchain là sổ cái phi tập trung, cho phép ghi nhận và lưu trữ giao dịch một cách minh bạch, bất biến và không cần cơ quan trung gian quản lý trực tiếp. Rõ ràng, sự phát triển của công nghệ chuỗi khối (blockchain), các loại tài sản số như tiền mã hoá, tài sản ảo, token tiện ích, token chứng khoán, dữ liệu cá nhân... ngày càng phổ biến và có giá trị kinh tế thực tế. Mặc dù blockchain được ghi nhận là một trong những công nghệ nền tảng của Cách mạng công nghiệp 4.0 song đến nay vẫn chưa có định nghĩa pháp lý thống nhất về công nghệ này cũng như các loại tài sản hình thành từ nó.

Thứ hai, trạng thái pháp lý của tài sản số trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

Tại Việt Nam, pháp luật chưa ghi nhận các loại tài sản số là tài sản trong quan hệ dân sự. Điều này đã được phản ánh qua thực tiễn xét xử, ví dụ như trong Bản án số 22/2021/HC-ST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre⁷. Đồng thời, theo

smart contracts and the future of money, Scotts Valley: CreateSpace Independent Publishing Platform.

⁴ Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) OECD Blockchain Policy Forum (2019), *Blockchain Primer*, Policy primer.

⁵ European Central Bank (ECB) (2015), “*Virtual Currency Schemes - A Further Analysis*”, tr. 33, www.ecb.europa.eu/pub/pdf/other/virtualcurrency_schemesen.pdf, truy cập 22/6/2023.

⁶ Nguyễn Quỳnh Xuân Mai, Vũ Thị Hồng, Hoàng An (2022), “*Những khía cạnh pháp lý đối với việc ứng dụng công nghệ Blockchain trong bảo hộ quyền tác giả*”, Đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

⁷ Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (2017), *Bản án số*

¹ Daniel T. Stabile, Kimberly A. Prior, and Andrew M. Hinkes (2020), “*Digital Assets and Blockchain Technology: US Law and Regulation*”, Edward Elgar Publishing, tr. 215.

² Satoshi Nakamoto (2008), “*Bitcoin: A Peer-to-Peer Electronic Cash System*”, <https://bitcoin.org/bitcoin.pdf>, truy cập 22/4/2024.

³ Mark Gates (2017), *Blockchain: Ultimate guide to understanding blockchain, bitcoin, cryptocurrencies*,

Ngân hàng Nhà nước⁸, các loại tiền ảo như Bitcoin, Litecoin không được coi là tiền tệ hợp pháp và không được bảo vệ dưới góc độ pháp lý khi xảy ra tranh chấp hay tổn thất, đồng thời khuyến cáo việc đầu tư tiền ảo chứa đựng nhiều rủi ro và không có cơ chế bảo vệ dưới góc độ pháp lý cho các nhà đầu tư.

Sự thật là, trong khi pháp luật Việt Nam hiện hành chưa thừa nhận tài sản số là một loại tài sản trong quan hệ dân sự thì với sự hiện hữu và phát triển nhanh chóng của công nghệ chuỗi khối, tài sản số đã và đang đóng vai trò to lớn trong đời sống kinh tế-xã hội, đặc biệt ở khía cạnh xác lập và thực thi quyền tài sản, ngày càng được các hệ thống pháp luật tiên bộ⁹ xem xét như một dạng

quyền tài sản có thể chuyển nhượng, định giá và để lại thừa kế. Việc không ghi nhận định dạng pháp lý cho tài sản số dẫn đến khoảng trống pháp lý nghiêm trọng làm phát sinh khó khăn trong xác định, quản lý, giao dịch, định giá và nhiều vấn đề khác. Vì vậy, trong điều kiện hệ sinh thái tài sản số đang phát triển mạnh mẽ và trước những vấn đề do thực tiễn đặt ra, hệ thống pháp luật Việt Nam buộc phải hoàn thiện cơ sở pháp lý về việc ghi nhận các loại tài sản số như là một loại tài sản, tạo tiền đề cần thiết cho việc giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến xác lập quyền sở hữu và giao dịch dân sự.

Ngày 27/4/2022, Hiệp hội Blockchain Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 343/QĐ-BNV đã trở thành tổ chức có tư cách pháp nhân chính thức, đầu tiên quy tụ những người đam mê nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain trên toàn lãnh thổ Việt Nam¹⁰. Từ đó, việc phát triển công nghệ chuỗi khối nói chung và tài sản số ứng dụng công nghệ blockchain (công nghệ chuỗi khối) nói riêng được Nhà nước chú trọng, tập trung, xác định là chiến lược quốc gia. Ngày 22/10/2024, Chiến lược quốc gia về ứng dụng và phát triển công nghệ chuỗi khối (blockchain) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được ban hành theo Quyết định số 1236/QĐ-TTg; mục tiêu mở rộng hạ tầng chuỗi khối quốc gia tại Việt Nam với

22/2021/HC-ST ngày 21/9/2017 về việc khiếu kiện truy thu thuế, Bản án hành chính sơ thẩm.

⁸ Công văn số 5747/NHNN-PC ngày 21/7/2017 gửi Văn phòng Chính phủ trả lời kiến nghị của ông Vũ Thái Hà về việc thiết kế trung tâm máy tính Bicion, Litecoin và các loại tiền ảo.

⁹ Tại Đức công nhận các “crypto assets” là tài sản kinh tế (economic assets) theo luật dân sự và thuế, được xét xử trong Insolvency Code (InsO) và do đó có thể trở thành phần của khối tài sản thừa kế trong các vụ phá sản hoặc kế thừa tài sản. Xem: Emea, 2025, Update of German Law Aspects of Crypto Assets, https://www.squirepattonboggs.com/-/media/files/insights/publications/2025/02/update-of-german-law-aspects-of-crypto-assets/update-of-german-law-aspects-of-crypto-assets.pdf?utm_source=twitter&utm_medium=social, truy cập 31/7/2025. Hay tại Singapore đã chính thức công nhận tiền mã hoá và NFT là “property” theo luật dân sự, cho phép chủ sở hữu được hưởng quyền tài sản như khởi kiện bảo vệ quyền sở hữu, phong toả, quản lý tài sản... Điển hình là vụ *ByBit Fintech Ltd v Ho Kai Xin* (2023), toà đã thừa nhận tiền mã hoá có thể được coi là tài sản (property) và điều chỉnh theo luật thừa kế. Xem: Kara Quek & Kei Kajiwara, *Singapore Courts allo digital assét to be protected as “property”*, https://www.noandt.com/en/publications/publication20231115-1/?utm_source=twitter&utm_medium=social, truy cập 31/7/2025.

com/en/publications/publication20231115-1/?utm_source=twitter&utm_medium=social, truy cập 31/7/2025.

¹⁰ Hiền Minh (2022), *Chính thức ra mắt Hiệp hội Blockchain Việt Nam*, <https://baochinhphu.vn/chinh-thuc-ra-mat-hiep-hoi-blockchain-viet-nam-102220517140219515.htm>, truy cập 31/7/2025.

năm hành động được đề ra: hoàn thiện môi trường pháp lí; phát triển hạ tầng, hình thành hệ sinh thái công nghiệp blockchain; phát triển nguồn nhân lực; thúc đẩy phát triển và ứng dụng blockchain; thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế. Đây là những động thái chính sách bước đầu nhận diện được vai trò nền tảng của công nghệ chuỗi khối và tài sản số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Thứ ba, bất cập trong xác định tài sản số là di sản thừa kế

Trong quan hệ thừa kế, việc xác định liệu tài sản số có được coi là di sản thừa kế hay không đang gặp nhiều khó khăn, do thiếu cơ sở pháp lí rõ ràng. Nếu người chết sở hữu các loại tài sản như tiền mã hoá, mã thông báo NFT, ví điện tử chứa tài sản số... thì việc chứng minh sự tồn tại, giá trị và quyền sở hữu đối với các tài sản này gặp nhiều trở ngại. Hơn nữa, do tài sản số thường được quản lí bằng khoá riêng (private key), ví kĩ thuật số hoặc tài khoản cá nhân, nếu không có thông tin đăng nhập, người thừa kế rất khó tiếp cận và quản lí di sản. Trong khi đó, cơ chế pháp lí bảo vệ quyền của người thừa kế đối với tài sản số hiện chưa được thiết lập. Các cơ quan công chứng, toà án, ngân hàng hay sàn giao dịch cũng chưa có hướng dẫn rõ ràng về xử lí loại tài sản này khi phân chia di sản.

Rõ ràng, việc ghi nhận tài sản số là một loại tài sản theo nghĩa pháp lí không chỉ mang ý nghĩa lí luận mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc, đặc biệt trong lĩnh vực pháp luật dân sự và thừa kế. Chỉ khi tài sản số được ghi nhận một cách đầy đủ và chính thức

trong hệ thống pháp luật - về tiêu chí nhận diện, cách thức xác lập quyền sở hữu, quyền định đoạt và các biện pháp bảo vệ quyền tài sản - thì mới có thể đặt nền tảng vững chắc cho việc xác định di sản trong các quan hệ thừa kế. Điều này giúp đảm bảo nguyên tắc tôn trọng quyền tài sản của cá nhân, bảo vệ lợi ích hợp pháp của người thừa kế và hạn chế nguy cơ tranh chấp phát sinh từ sự thiếu hụt cơ sở pháp lí hoặc nhận thức chưa thống nhất về tính chất pháp lí của loại tài sản này.

Từ đó, có thể khẳng định rằng, việc hoàn thiện pháp luật nhằm ghi nhận và phân loại tài sản số chính là bước đi đầu tiên, có ý nghĩa nền tảng trong tiến trình xây dựng khuôn khổ pháp lí điều chỉnh các quan hệ tài sản hiện đại, đồng thời đáp ứng yêu cầu của thực tiễn tư pháp trong việc giải quyết các quan hệ dân sự phát sinh từ sự dịch chuyển của tài sản trong không gian số, đặc biệt là trong các vụ việc liên quan đến phân chia di sản thừa kế. Việc ghi nhận tài sản số là một loại tài sản trong pháp luật dân sự cần dựa trên: 1) Tiêu chí nhận diện rõ ràng; 2) Cơ chế xác lập quyền sở hữu và quyền định đoạt; 3) Các biện pháp bảo vệ quyền tài sản khi phát sinh tranh chấp.

3. Thủ tục khai tử - sự cần thiết phải liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan để đảm bảo tính chính xác

Trong bối cảnh chuyển đổi số, nhiều thủ tục hành chính ở lĩnh vực hộ tịch, bao gồm đăng kí khai sinh, kết hôn, khai tử, đã và đang được thực hiện thông qua hình thức điện tử, góp phần đơn giản hoá quy trình, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả quản lí nhà nước. Theo quy định tại Thông tư số

01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, người có yêu cầu đăng ký khai tử có thể thực hiện thủ tục trực tuyến thông qua biểu mẫu hộ tịch điện tử tương tác¹¹.

Dữ liệu khai tử là căn cứ pháp lý để xác định thời điểm mở thừa kế. Tuy nhiên, thực tế thời điểm này không chỉ gắn với thời điểm chết về mặt sinh học mà còn phụ thuộc vào thời điểm dữ liệu khai tử được cập nhật vào hệ thống và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiếp nhận, xác thực. Việc giải quyết quyền và lợi ích của người thừa kế, dù trong quan hệ dân sự hay trong tố tụng, đều cần căn cứ rõ ràng về sự kiện chết. Trong bối cảnh số hoá, điều này phụ thuộc vào mức độ tin cậy, khả năng truy xuất và tốc độ xử lý của hệ thống hộ tịch điện tử. Bên cạnh đó, việc triển khai đồng bộ hệ thống đăng ký khai tử trực tuyến trên cả nước vẫn gặp nhiều trở ngại, từ hạ tầng kỹ thuật, trình độ sử dụng công nghệ của người dân đến năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin của cơ quan đăng ký hộ tịch tại cấp cơ sở. Thực tế vẫn còn vướng mắc ở quy trình thực hiện chi tiết, trách nhiệm khai báo vẫn đặt lên vai cá nhân

hoặc người thân, dẫn đến những bất cập không nhỏ về mặt thời gian, tính chính xác, thậm chí là khả năng xảy ra gian lận hoặc bỏ sót. Các trường hợp khai sinh trễ hạn nhiều năm hay không khai tử đúng thời điểm đã được chỉ ra trong các báo cáo thực tiễn thi hành Luật Hộ tịch năm 2014 ở các địa phương và những điểm nghẽn ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền nhân thân, quyền cư trú, giáo dục, bảo hiểm của công dân. Điều này dẫn đến tình trạng không thống nhất trong việc xác định thời điểm chết, kéo theo việc xác định thời điểm mở thừa kế và quyền của người thừa kế không chính xác.

Về nội dung này, Luật Hộ tịch năm 2014 và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ đều cho phép và khuyến khích việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký, quản lý hộ tịch. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch năm 2014 đã quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ sở y tế trong việc gửi thông tin khai sinh, khai tử lên hệ thống đăng ký hộ tịch điện tử (khoản 1 Điều 5). Tuy nhiên, quy định này mới dừng lại ở mức “khuyến nghị kỹ thuật”, chưa mang tính bắt buộc hoặc có chế tài gắn liền nên việc các cơ sở y tế không thông báo hoặc thông báo không đầy đủ dẫn tới việc cấp giấy chứng sinh, chứng tử không đầy đủ thông tin, sai thông tin nên gặp rất nhiều khó khăn khi đăng ký hộ tịch.

Bên cạnh đó, cách tiếp cận hiện nay dựa trên hành vi chủ động của công dân trong việc thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử bộc lộ nhiều rủi ro. Trong một số trường hợp,

¹¹ Hồ sơ bao gồm: biểu mẫu điện tử; bản chụp Giấy báo tử hoặc tài liệu thay thế; giấy tờ chứng minh sự kiện chết trong trường hợp người chết đã lâu mà không có giấy tờ y tế; văn bản ủy quyền hợp lệ (nếu có); giấy tờ tùy thân và thông tin nơi cư trú (được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư). Sau khi hoàn tất thủ tục, người yêu cầu có thể nhận trích lục khai tử điện tử được ký số bởi cơ quan có thẩm quyền.

người dân trì hoãn việc khai sinh do thiếu hiểu biết, hoàn cảnh khó khăn hoặc thiếu giấy tờ chứng minh. Với trường hợp khai tử, động cơ trì hoãn có thể đến từ mong muốn trục lợi (giữ thẻ ngân hàng, hưởng trợ cấp...). Thậm chí, đã ghi nhận một số vụ việc sử dụng giấy chứng sinh, giấy báo tử giả nhằm hợp thức hoá hồ sơ nhận thừa kế¹² hoặc giả chết để trốn nợ. Những lỗ hổng này có thể được khắc phục nếu nguồn dữ liệu được ghi nhận ngay từ đầu bởi đơn vị chuyên môn (cơ sở y tế) và truyền tải đến cơ quan có thẩm quyền qua hệ thống điện tử.

Vì vậy, tiến trình hoàn thiện pháp luật thừa kế trong bối cảnh chuyển đổi số, cần thiết phải xác lập cơ chế pháp lý rõ ràng, nhất quán về việc công nhận và xử lý thông tin khai tử điện tử; đồng thời bảo đảm việc cập nhật dữ liệu hộ tịch diễn ra kịp thời, chính xác và có giá trị pháp lý thống nhất trên phạm vi toàn quốc. Đặc biệt, Việt Nam cần tính đến phương án liên thông dữ liệu điện tử sinh - tử (khai sinh - khai tử)¹³. Cụ thể là, liên thông giữa phần mềm quản lý bệnh viện và phần mềm hộ tịch, trong đó giấy chứng sinh điện tử được tự động đẩy lên hệ thống đăng ký khai sinh mà không cần người dân mang bản giấy.

Để hiện thực hoá mô hình này trên phạm vi toàn quốc, cần rà soát, sửa đổi các điều

khoản trong Luật Hộ tịch và ban hành thông tư liên tịch giữa Bộ Tư pháp - Bộ Y tế - Bộ Công an trong đó nhấn mạnh: 1) Bắt buộc thực hiện nghĩa vụ của cơ sở y tế trong việc cập nhật dữ liệu sinh - tử; 2) Thiết lập cơ chế liên thông dữ liệu theo thời gian thực giữa hệ thống quản lý y tế, hệ thống hộ tịch điện tử và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; 3) Phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong quản lý, kiểm tra, cập nhật và xác thực thông tin về sự kiện sinh - tử; 4) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và bảo mật thông tin để vận hành đồng bộ, liên tục, tránh sai lệch và trùng lặp dữ liệu; 5) Quy định chế tài xử lý đối với các trường hợp chậm trễ, không cập nhật hoặc cập nhật sai thông tin, làm ảnh hưởng đến việc cấp số định danh cá nhân, giấy khai sinh, giấy khai tử và các thủ tục hành chính liên quan. Chỉ khi có sự đồng bộ về pháp lý, kỹ thuật và vận hành như vậy, mô hình “không cần khai sinh, khai tử bằng giấy tờ truyền thống” mới có thể vận hành trơn tru trên toàn quốc, hướng tới nền quản trị dân cư hiện đại, số hoá và lấy dữ liệu làm trung tâm.

4. Về di chúc

Qua nghiên cứu pháp luật một số quốc gia cho thấy, mặc dù chưa có những quy định cụ thể nhưng trong thực tiễn xét xử đã công nhận di chúc điện tử là hình thức di chúc mà người để lại di sản có thể lựa chọn để lưu giữ lại ý chí của mình. Ví dụ: Ở Canada, trong vụ tranh chấp Rioux và Coulombe, trong một tài liệu ở file word chưa in ra, người để lại di sản đã để lại một bức thư tuyệt mệnh bên cạnh thi thể của mình với chỉ dẫn đến một phong bì chứa một đĩa máy tính. Trên đĩa được viết tay cụm từ: “Đây là di chúc

¹² Thanh Lam (2020), *Con dâu khai tử bố mẹ chồng còn sống*, <https://vnexpress.net/con-dau-khai-tu-bo-me-chong-con-song-4135801.html?utm>, truy cập 31/7/2025.

¹³ Xem mô hình quản trị cư dân hiện đại tại Đan Mạch: The Danish civil registration system, 2006, https://ugeskriftet.dk/dmj/danish-civil-registration-system?utm_source, truy cập 31/7/2025.

của tôi/Jacqueline Rioux/Ngày 01 tháng 2 năm 1996”. Đĩa chỉ chứa một tệp điện tử bao gồm những hướng dẫn chưa được kí tên của một bản di chúc được lập. Tệp đã được lưu vào bộ nhớ máy tính vào cùng ngày mà người để lại di sản đã viết trong nhật kí của cô rằng cô đã lập di chúc trên máy tính của mình. Toà án ở tiểu bang Quebec xác định rằng, di chúc viết tay hoặc di chúc được lập trước sự chứng kiến của các nhân chứng mà không hoàn toàn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về hình thức của loại di chúc đó vẫn có thể được coi là hợp lệ, “*nếu văn bản này đáp ứng các yêu cầu cơ bản của hình thức di chúc tương ứng và nếu nội dung của nó thể hiện ý chí cuối cùng của người đã chết một cách không nghi ngờ và rõ ràng*”¹⁴. Như vậy, toà án đã chấp nhận di chúc. Hay ở Nam Phi, trong vụ tranh chấp giữa MacDonald và The Master, một tài liệu điện tử chưa kí được lưu trữ trên máy tính văn phòng của người để lại di sản với nội dung định đoạt tài sản của mình. Trước khi tự sát, người lập di chúc (một chuyên gia công nghệ thông tin cấp cao của IBM) đã để lại bốn dòng chữ viết tay của chính mình trên chiếc bàn cạnh giường ngủ. Một trong những ghi chú có nội dung: “Tôi, Malcom

Scott MacDonald, ID 5609..., tuyên bố rằng di chúc cuối cùng của tôi có thể được tìm thấy trên máy tính của tôi tại IBM trong thư mục C:/windows/mystuff/mywill/personal”. Sau đó Toà án xem xét và thừa nhận di chúc của người này. Di chúc được lập theo đúng quy định là phải được viết, kí tên và có sự làm chứng của hai người làm chứng, mỗi trang của di chúc phải được xác nhận bởi người để lại di sản. Tuy nhiên, yêu cầu cơ bản mà Toà án dựa vào để xem xét các ngoại lệ là các file lưu giữ ý chí của người để lại di sản không phải là một bản thảo hoặc ghi chú hoặc một thảo luận sơ bộ về việc di chúc sẽ được lập mà đây phải là bản di chúc - thể hiện ý chí cuối cùng của người để lại di sản¹⁵.

Trên thế giới, việc lập di chúc ở môi trường điện tử không còn là vấn đề xa lạ, mới mẻ với nhiều quốc gia như các nước châu Mỹ¹⁶, châu Úc¹⁷, Tây Ban Nha¹⁸; tại Hoa Kỳ, bang Washington có cả Luật Di chúc điện tử có hiệu lực từ năm 2022 và các

¹⁴ Điều 714 Bộ luật Dân sự Quebec năm 1991 (nguyên văn: “*A holograph will or a will made in the presence of witnesses that does not fully meet the requirements of that form is valid nevertheless if it meets the essential requirements thereof and if it unquestionably and unequivocally contains the last wishes of the deceased*”, <https://www.legis.quebec.gouv.qc.ca/fr/version/lc/ccq-1991?code=se%3A714&historique=0240819&utm>, truy cập 15/01/2026.

¹⁵ Nguyễn Thanh Thư (2023), *Hình thức di chúc theo pháp luật dân sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 133.

¹⁶ Ở Brazil và các nước Mỹ La tinh, di chúc được ghi bằng âm thanh được ủng hộ từ những năm 1896, Kenneth G C Reid, Marius I de Waal, Reinhard Zimmermann (2011), *Comparative Succession Law*, Oxford University Press, tr. 99.

¹⁷ Kelly Purser, Tina Cockburn (2019), “Wills Formalities in the Twenty-First Century—Promoting Testamentary Intention in the Face of Societal Change and Advancements in Technology: An Australian Response to Professor Crawford”, *Wisconsin Law Review*, tr. 46 - 64.

¹⁸ Kenneth G C Reid, Marius I de Waal, Reinhard Zimmermann (2011), *Comparative Succession Law*, Oxford University Press, tr. 83 - 84.

bang khác còn ghi nhận vấn đề này trước đó rất lâu¹⁹... Tại các quốc gia ghi nhận di chúc điện tử, họ xem đây như là một hình thức di chúc bằng văn bản nhưng được tạo lập trên môi trường điện tử, tức văn bản được hiểu theo nghĩa rộng nhất không đơn thuần theo nghĩa truyền thống là văn bản in hoặc viết tay trên giấy. Đơn cử, một văn bản được đưa ra ở Queensland bao gồm: Bất kì giấy hoặc tài liệu nào khác có chữ viết, bất kì loại giấy hoặc tài liệu nào khác trên đó có các nhãn hiệu, hình vẽ, kí hiệu hoặc lỗ thủng có ý nghĩa đối với một người có đủ trình độ để giải thích chúng; bất kì đĩa, băng hoặc vật phẩm nào khác hoặc bất kì tài liệu nào mà từ đó âm thanh, hình ảnh, bài viết hoặc thông điệp dữ liệu có thể được sản xuất hoặc tái tạo (có hoặc không có sự hỗ trợ của vật phẩm hoặc thiết bị khác)²⁰. Hay một ví dụ khác, văn bản được cho rằng: *“Bất kì loại giấy hoặc tài liệu nào khác có in hoặc viết hoặc trên đó có nhãn hiệu, kí hiệu hoặc lỗ thủng có ý nghĩa đối với những người có đủ điều kiện để giải thích chúng; hoặc đĩa, băng, hoặc bài báo khác mà từ đó âm thanh, hình ảnh, chữ viết hoặc thông điệp có thể được sao chép lại”*²¹.

Có thể hiểu, di chúc điện tử là một hình

thức được thể hiện bằng các thông điệp dữ liệu trên các phương tiện điện tử. Tại Việt Nam, Luật Giao dịch điện tử đã có từ năm 2005. Tuy nhiên, Luật Giao dịch điện tử cũng khẳng định giao dịch điện tử không áp dụng cho các văn bản về thừa kế (Điều 1). Bên cạnh đó, các vấn đề về di chúc và hình thức phải tuân thủ quy định của Bộ luật Dân sự nhưng các Bộ luật Dân sự năm 2005, năm 2015 đều không đề cập loại di chúc này. Luật Công chứng năm 2024 lần đầu tiên thừa nhận loại hình công chứng điện tử các giao dịch có chữ kí số của công chứng viên. Tại Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng cũng nhấn mạnh hai hình thức công chứng điện tử trực tiếp và trực tuyến (Điều 52 và Điều 53). Tuy nhiên, đối với di chúc chỉ cho phép thực hiện công chứng điện tử trực tiếp tại trụ sở tổ chức hành nghề công chứng (Điều 48). Như vậy, cho đến thời điểm hiện tại, mặc dù Việt Nam đã quy định công chứng điện tử đối với các giao dịch/văn bản song cần lưu ý: 1) Di chúc được công chứng điện tử vẫn phải thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức hành nghề công chứng; 2) Di chúc được thực hiện công chứng điện tử trực tiếp cũng chỉ là một hình thức của di chúc điện tử, tồn tại ở cấp độ đơn giản nhất của quá trình ứng dụng công nghệ/kĩ thuật và cơ bản vẫn do công chứng viên thực hiện. Bởi hoạt động công chứng dù ở hình thức truyền thống hay điện tử luôn đòi hỏi sự hiện diện, chứng nhận của công chứng viên để đảm bảo tính minh bạch, khách quan và xác thực cao nhất.

Trên cơ sở tham khảo quy định pháp luật

¹⁹ Bang Utah, Nevada, Indiana, Arizona, Florida đã thông qua luật di chúc điện tử trước đó.

²⁰ Điều 36 Đạo luật Diễn giải Queensland năm 1954 (tạm dịch), *Acts Interpretation Act 1954*, <https://www.legislation.qld.gov.au/view/html/inforce/current/act-1954-003?utm>, truy cập 15/01/2026.

²¹ Khoản 4 Điều 1 Đạo luật Hành động Tasmania (tạm dịch), *Acts Interpretation Act 1931*, <https://www.legislation.tas.gov.au/view/whole/html/inforce/current/act-1931-059?utm>, truy cập 15/01/2026.

Hoa Kỳ²² cũng như những vụ việc thực tiễn đã được ghi nhận ở Mỹ, Canada, Úc và Nam Phi có thể xác định di chúc điện tử là di chúc được tạo lập, lưu trữ và có thể đọc được dưới dạng văn bản thông qua các phương tiện điện tử. Thay cho văn bản truyền thống

(được thể hiện trên giấy hoặc trên chất liệu vật chất cụ thể) thì di chúc điện tử được khởi tạo, thực hiện và lưu giữ trên các thiết bị điện tử. Theo quan điểm của tác giả, để phù hợp với khả năng và điều kiện của Việt Nam, di chúc điện tử có thể được lập theo một trong hai cách sau đây: Cách thứ nhất, người để lại di sản tự mình lập di chúc điện tử trên các thiết bị điện tử, dùng chữ kí số để kí vào di chúc điện tử, thiết lập mật mã bảo vệ cho di chúc điện tử. Hoặc cách thứ hai, người để lại di sản có thể nhờ người lập hộ di chúc trên các thiết bị điện tử nhưng phải có sự hiện diện trực tiếp của ít nhất hai người làm chứng. Sau đó những người để lại di sản, người làm chứng xác nhận lại nội dung di chúc, kí tên vào bản di chúc và người để lại di sản thiết lập mật mã bảo vệ cho di chúc. Chữ kí của người để lại di sản và người làm chứng, người lập hộ di chúc là chữ kí số. Hiện nay việc cá nhân sử dụng chữ kí số trong các giao dịch điện tử đã tồn tại và có những văn bản quy định cụ thể về loại chữ kí này cũng như có những tổ chức chứng thực chữ kí điện tử để đảm bảo tính xác thực của chữ kí đó²³. Cho nên, khi người lập di chúc đã có thói quen sử dụng thiết bị điện tử để tạo lập văn bản và sử dụng chữ kí điện tử để kí tên xác nhận vào văn bản đó sẽ đảm bảo tính đồng bộ và an toàn.

Di chúc điện tử vẫn phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện về thể thức như đối với một văn bản truyền thống về ngày, tháng, năm lập di chúc; vấn đề viết tắt, kí hiệu trong di

²² Tại Hoa Kỳ tồn tại một văn bản quan trọng là đạo luật mẫu về di chúc điện tử (Uniform Electronic Wills Act (UEWA) mặc dù không phải là văn bản pháp luật áp dụng tất cả các bang nhưng đây được coi là mẫu do Ủy ban luật thống nhất tạo ra (https://uslawexplained.com/uniform_electronic_wills_act?utm). Theo đó, người để lại di sản có thể lập di chúc điện tử theo hai cách thức sau đây: 1) Người lập di chúc tự lập thông qua thiết bị điện tử. Di chúc phải được kí bởi người lập di chúc. 2) Nếu người lập di chúc không tự mình lập mà nhờ người khác lập thì phải có chữ kí của người viết hộ di chúc trước sự chứng kiến trực tiếp của người lập di chúc và theo chỉ đạo của người lập di chúc. Đồng thời di chúc phải được ít nhất hai cá nhân kí với sự hiện diện trực tiếp hoặc sự hiện diện điện tử. Hai người này là người làm chứng cho việc lập di chúc. Yêu cầu đối với người làm chứng là mỗi người trong số họ là cư dân của một tiểu bang và có địa chỉ thực tế tại một tiểu bang vào thời điểm kí. Ngoài chữ kí phải có lời chứng thừa nhận của người lập di chúc và người làm chứng. Ngoài ra, quy trình lập di chúc phải trước sự chứng kiến trực tiếp hoặc sự hiện diện điện tử của công chứng viên hoặc cá nhân khác được pháp luật trao quyền để công chứng xác nhận hồ sơ điện tử. Ở đây cách hiểu về sự hiện diện điện tử có nghĩa là mối quan hệ của hai hoặc nhiều cá nhân ở các địa điểm khác nhau giao tiếp trong thời gian thực với cùng mức độ như thể các cá nhân có mặt thực tế ở cùng một địa điểm. Đây là quy định chung ở Hoa Kỳ nhưng tùy từng tiểu bang có thể sẽ có những quy định đặc thù. Chẳng hạn quy định về sự hiện diện điện tử tùy theo pháp luật từng tiểu bang có thể chấp nhận điều kiện này hoặc không. Ở tiểu bang Indiana bắt buộc tất cả các bên phải có sự hiện diện trực tiếp tại địa điểm lập di chúc nhưng tiểu bang Nevada cho phép làm chứng từ xa.

²³ Quyết định số 26/QĐ-BTTTT ngày 16/01/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia.

chức. Di chúc điện tử phải được người để lại di sản, người làm chứng kí vào từng trang của di chúc. Có thể xem xét áp dụng quy định pháp luật về chữ kí số trong các giao dịch điện tử cho di chúc điện tử, đồng thời gửi giữ di chúc điện tử tại các tổ chức công chứng hoặc đơn vị trung gian cung cấp dịch vụ liên quan đến công nghệ viễn thông. Ngoài ra, người để lại di sản cần có văn bản viết tay có lời chứng hoặc thông điệp của người để lại di sản xác nhận sự tồn tại của di chúc điện tử, cách thức bảo vệ di chúc điện tử (nếu có) và cách truy cập để đọc nội dung di chúc điện tử. Nguồn chứng cứ này có thể được giao cho người làm chứng, luật sư, người thứ ba khác hoặc gửi giữ tại các tổ chức công chứng trong trường hợp có yêu cầu.

Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số, pháp luật thừa kế cần được hoàn thiện để thích ứng với sự xuất hiện của tài sản số, thủ tục khai tử điện tử và di chúc điện tử. Việc chưa công nhận tài sản số là đối tượng của quyền sở hữu và di sản thừa kế cũng như thiếu cơ chế liên thông dữ liệu sinh - tử và chưa thừa nhận di chúc điện tử đang tạo ra khoảng trống pháp lí đáng kể. Do đó, cần khẩn trương xây dựng khuôn khổ pháp lí rõ ràng để ghi nhận tài sản số, bảo đảm cập nhật sự kiện chết kịp thời trên hệ thống số và công nhận di chúc điện tử dưới các điều kiện bảo đảm tính xác thực và minh bạch, qua đó đảm bảo quyền tài sản và quyền thừa kế của công dân trong môi trường số./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tư pháp Việt Nam - Hội đồng công chứng tối cao Cộng hoà Pháp (2018), *Tài*

liệu Tọa đàm Kinh nghiệm số hoá công chứng Pháp - Thực trạng và triển vọng phát triển ở Việt Nam.

2. Daniel T. Stabile, Kimberly A. Prior, and Andrew M. Hinkes (2020), *Digital Assets and Blockchain Technology: US Law and Regulation*, Edward Elgar Publishing.
3. European Central Bank (2015), *Virtual Currency Schemes - A Further Analysis*, www.ecb.europa.eu/pub/pdf/other/virtual_currencyschemesen.pdf
4. Kelly Purser, Tina Cockburn (2019), “Wills Formalities in the Twenty-First Century—Promoting Testamentary Intention in the Face of Societal Change and Advancements in Technology: An Australian Response to Professor Crawford”, *Wisconsin Law Review*.
5. Kenneth G C Reid, Marius I de Waal, Reinhard Zimmermann (2011), *Comparative Succession Law*, Oxford University Press.
6. Mark Gates (2017), *Blockchain: Ultimate guide to understanding blockchain, bitcoin, cryptocurrencies, smart contracts and the future of money*, Scotts Valley: CreateSpace Independent Publishing Platform.
7. Nguyễn Quỳnh Xuân Mai, Vũ Thị Hồng, Hoàng An (2022), *Những khía cạnh pháp lí đối với việc ứng dụng công nghệ Blockchain trong bảo hộ quyền tác giả*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Luật Hà Nội.
8. Nguyễn Thanh Thư (2023), *Hình thức di chúc theo pháp luật dân sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.
9. Satoshi Nakamoto (2008), *Bitcoin: A Peer-to-Peer Electronic Cash System*, <https://bitcoin.org/bitcoin.pdf>